

ĐƠN VỊ: Phòng Hành chính

BM 03/QĐMS-20

Số: 0367/2022/TTr-0690604

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 11 năm 2022

TỜ TRÌNH CHỦ TRƯỞNG

V/v: Về việc mua 02 xe Audi phục vụ công tác của HĐQT tại Hồ Chí Minh và Hà Nội

Kính gửi:

- Căn cứ Quyết định 268A/2022/QĐ-HC ngày 30/09/2022 về việc Ban hành Quy định mua sắm hàng hóa dịch vụ; Căn cứ nhu cầu mua sắm thực tế

I – TRÌNH DUYỆT CHỦ TRƯỞNG:

Hội sở - Chung - Hội sở kính trình phê duyệt chi tiêu/mua sắm, chi tiết như sau:

1. Nội dung công việc chi tiêu/mua sắm:

Loại tiền tệ: VND

ST T	Mô tả tên hàng hóa/dịch vụ	Quy cách kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Đơn giá dự kiến	Thành tiền dự kiến	Hình thức mua sắm	Đơn vị được chỉ định (nếu có)	Lý do chỉ định (nếu có)
1	Xe ô tô	Audi A8L Plus 55TFSI Quattro-SX 2022	chiếc	1	6,956,800,000	6,956,800,000	Chỉ định	CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN Á QUỐC TẾ	- Là nhà phân phối chính thức của dòng xe Audi chính hãng tại Việt Nam - Giá phù hợp thị trường - Đáp ứng các yêu cầu của BVB
2	Xe ô tô	Audi Q8 55TFSI Quattro-SX 2022	chiếc	1	5,063,000,000	5,063,000,000	Chỉ định	CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN Á QUỐC TẾ	- Là nhà phân phối chính thức của dòng xe Audi chính hãng tại Việt Nam - Giá phù hợp thị trường

									- Đáp ứng các yêu cầu của BVB
	Tổng cộng				12,019,800,000	12,019,800,000			

- Lý do chi tiêu/mua sắm: Phục vụ nhu cầu công tác của BVB
- Chi phí thực hiện: 12,019,800,000
- Trong đó:
 - Trong kế hoạch: 0
 - Ngoài kế hoạch: 12,019,800,000
- Đơn vị chịu chi phí: Hội sở - Chung - Hội sở
- Thời gian khấu hao/phân bổ dự kiến:
- Nội dung khác: (1) (nếu có)

2. Hạng mục ngân sách:

STT	Hạng mục kế hoạch	Đơn vị	Ngân sách được duyệt	Đã sử dụng	Còn lại	Số tiền trình sử dụng	Ngân sách còn lại dự kiến
			(a)	(b)	(c)=(a)-(b)	(d)	(e)=(c)-(d)
1	Xe ô tô Audi - 2022	Phòng Hành chính - Hội sở	0	0	0	12,019,800,000	-12,019,800,000
	Tổng cộng		0	0	0	12,019,800,000	-12,019,800,000

Xác nhận của Đơn vị quản lý Ngân sách:

II – ĐIỀU CHUYỂN NGÂN SÁCH: (Áp dụng trong trường hợp Ngân sách còn lại của Đơn vị lập không đủ chi phí thực hiện)

S T T	NGÂN SÁCH CHUYỂN						Hạng mục kế hoạch nhận điều chuyển	NGÂN SÁCH NHẬN						
	Hạng mục kế hoạch điều chuyển	Đơn vị chuyển	Được duyet	Còn lại trước điều chuyển	Số tiền điều chuyển	Còn lại sau điều chuyển		Đơn vị nhận	Được duyet	Còn lại trước điều chuyển	Số tiền nhận điều chuyển	Còn lại sau điều chuyển	Số tiền trình sử dụng	Còn lại dự kiến sau khi trình sử dụng
			(a)	(b)	(c)	(d)=(b)-(c)			(e)	(f)	(g)	(h)=(f)+(g)	(i)	(j)=(h)-(i)

1	Xe ô tô Land Cruiser - 2022	Phòng Hành chính - Hội sở	5,000,000,000	5,000,000,000	2,000,000,000	3,000,000,000	Xe ô tô Audi - 2022	Phòng Hành chính - Hội sở	0	0	2,000,000,000	2,000,000,000	12,019,800,000	- 10,019,800,000
2	Xe ô tô Limousine - 2022	Phòng Hành chính - Hội sở	1,500,000,000	1,500,000,000	1,500,000,000	0	Xe ô tô Audi - 2022	Phòng Hành chính - Hội sở	0	0	1,500,000,000	1,500,000,000	12,019,800,000	- 10,519,800,000
3	Gói chung mua sắm HC Bắc Giang - 2022	Phòng Hành chính - Hội sở	3,215,020,000	2,900,000,000	1,400,000,000	1,500,000,000	Xe ô tô Audi - 2022	Phòng Hành chính - Hội sở	0	0	1,400,000,000	1,400,000,000	12,019,800,000	- 10,619,800,000
4	Gói chung mua sắm HC Thái Nguyên - 2022	Phòng Hành chính - Hội sở	3,215,020,000	1,493,400,000	1,400,000,000	93,400,000	Xe ô tô Audi - 2022	Phòng Hành chính - Hội sở	0	0	1,400,000,000	1,400,000,000	12,019,800,000	- 10,619,800,000
5	Gói chung mua sắm HC Đắk Nông - 2022	Phòng Hành chính - Hội sở	3,215,020,000	1,500,000,000	1,400,000,000	100,000,000	Xe ô tô Audi - 2022	Phòng Hành chính - Hội sở	0	0	1,400,000,000	1,400,000,000	12,019,800,000	- 10,619,800,000
6	Máy chấm công bằng nhận diện khuôn mặt - 2022	Phòng Hành chính - Hội sở	4,020,000,000	4,020,000,000	4,020,000,000	0	Xe ô tô Audi - 2022	Phòng Hành chính - Hội sở	0	0	4,020,000,000	4,020,000,000	12,019,800,000	- 7,999,800,000
7	Dự phòng Mua sắm CAPEX - 2022	Phòng Hành chính - Hội sở	800,000,000	674,500,000	299,800,000	374,700,000	Xe ô tô Audi - 2022	Phòng Hành chính - Hội sở	0	0	299,800,000	299,800,000	12,019,800,000	- 11,720,000,000
	Tổng cộng		20,965,060,000	17,087,900,000	12,019,800,000	5,068,100,000			0	0	12,019,800,000	84,138,600,000	12,019,800,000	0

Xác nhận của Đơn vị chuyển Ngân sách (*)

Xác nhận của Đơn vị quản lý Ngân sách (*)

Xác nhận của Phòng Tài chính.

() Ký & ghi rõ Phòng ban, Họ tên.*

Phòng kế toán (2)

Trưởng đơn vị (3)

Phê duyệt của cấp có thẩm quyền (4)